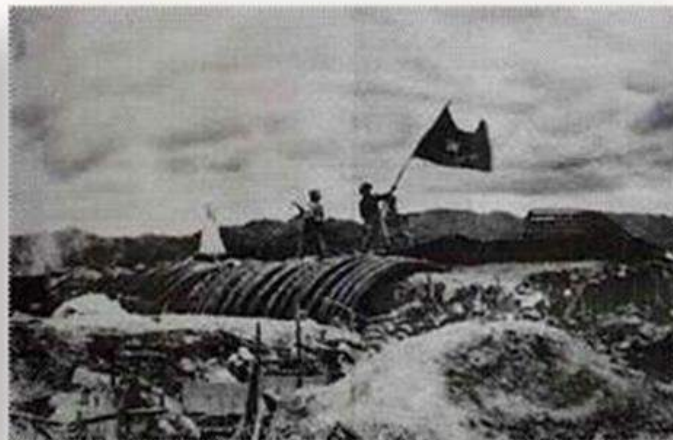




CHƯƠNG 2




ĐẢNG LÃNH ĐẠO HAI CUỘC KHÁNG CHIẾN, HOÀN THÀNH GIẢI PHÓNG DÂN TỘC, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1945-1975)



NỘI DUNG

I. ĐẢNG LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)




II. ĐẢNG LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC, GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT TỔ QUỐC (1954-1975)

I. ĐẢNG LÃNH ĐẠO XD BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN CM KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng (1945-1946)



2. Đường lối kháng chiến toàn quốc và quá trình tổ chức thực hiện (1946-1950)



3. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thắng lợi (1951-1954)



4. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm của Đảng

1. Xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng 1945-1946

a

Tình hình Việt Nam sau Cách mạng Tháng Tám

b

Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng

c

Tổ chức cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Nam Bộ, đấu tranh bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ

a. Tình hình Việt Nam sau Cách mạng Tháng Tám

- Thuận lợi:

- Sau CTTG II, Liên Xô trở thành thành trì của CNXH.
- Phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa phát triển mạnh mẽ.
- Việt Nam trở thành quốc gia độc lập, tự do.

- Khó khăn:

- Hậu quả do chế độ cũ để lại: nạn đói, nạn nặng nề, ngân quỹ trống rỗng.
- Kinh nghiệm quản lý đất nước còn non yếu.
- Nền độc lập chưa được quốc gia nào trên TG công nhận và đặt quan hệ ngoại giao.

- Quân đội các nước ồ ạt kéo vào chiếm đóng

60 ngàn
quân px
Nhật đang
chờ giải
giáp



200.000
quân TGT
cùng với
bọn Việt
Quốc, Việt
Cách

VT 16

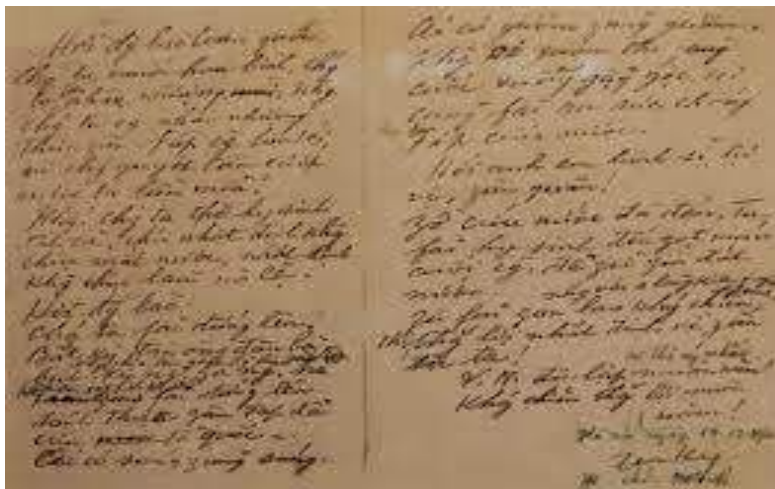
1 vạn quân
Anh-Ấn.
23-3-1945,
Pháp nổ
súng quay
trở lại xâm
lược.

b. Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng

Ngày 3/9/1945, Chính phủ lâm thời họp phiên đầu tiên dưới sự chủ trì của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định ngay nhiệm vụ lớn trước mắt, là: ***diệt giặc đói, diệt giặc dốt và diệt giặc ngoại xâm.***



Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa (9/1945)



Ngày 25/11/1945, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra chỉ thị ***“Kháng chiến kiến quốc”***.

Kẻ thù chính

Thực dân Pháp
xâm lược

Mục tiêu

Dân tộc giải phóng;
Khẩu hiệu “**Dân
tộc trên hết, tổ
quốc trên hết**”

Phương hướng và nhiệm vụ

Củng cố chính quyền,
chống thực dân
Pháp xâm lược, bài
trừ nội phản, cải
thiện đời sống nhân
dân.

Về ngoại giao

“**Làm cho nước mình ít kẻ
thù và nhiều bạn đồng minh
hơn hết**”; đối với Tàu
Tưởng nêu chủ trương “**Hoa
- Việt thân thiện**”, đối với
Pháp “**độc lập về chính trị,
nhân nhượng về
kinh tế**”.

Chỉ thị kháng chiến kiến quốc

b. Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng

**CHÔNG
NẠN ĐÓI,
ĐẨY LÙI
NẠN ĐÓI**



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH GÓP GAO CÙNG NHÂN DÂN CỨU GIÚP ĐỒNG BÀO BỊ ĐÓI, NĂM 1945.



b. Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng

Chống giặc đốt, xóa nạn mù chữ



- Phát động phong trào **“Bình dân học vụ”**, toàn dân học chữ quốc ngữ để từng bước xóa bỏ nạn đốt.
- Vận động toàn dân xây dựng **nếp sống mới, đời sống văn hóa mới** để đẩy lùi các tệ nạn, hủ tục, thói quen cũ, lạc hậu cản trở tiến bộ.

b. Xây dựng chế độ mới và chính quyền cách mạng

Khẩn trương xây dựng, củng cố chính quyền cách mạng



Người dân nô nức đi bỏ phiếu bầu Quốc hội, khóa I ngày 6-1-1946 lần đầu tiên được thực hiện quyền công dân của mình



Các đại biểu Quốc hội trúng cử của Hà Nội ra mắt quốc dân đồng bào



Phiên họp đầu tiên của Quốc hội khóa I họp ngày 2-3-1946



Toàn thể đại diện Quốc hội khóa I chụp ảnh với Chủ tịch Hồ Chí Minh

CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN: VỀ CHÍNH TRỊ

HIẾN PHÁP



**Hiến pháp 1946 -
Hiến pháp đầu tiên của
nước Việt Nam dân
chủ cộng hòa**

c. Tổ chức cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Nam Bộ, đấu tranh bảo vệ chính quyền non trẻ

Tháng 7-9/1946: Phạm Văn Đồng tham dự Hội nghị Fontainebleau tại Pháp. Ngày 14/9/1946: Tạm ước 14/9 được ký kết giữa Hồ Chí Minh và Moutet

Ngày 6/3/1946: Hiệp định sơ bộ được ký kết, nhằm đuổi quân Tưởng về nước.

Ngày 28/2/1946: Pháp ký với Tưởng Hiệp ước Hoa - Pháp, buộc Đảng phải chủ trương hòa với Pháp.

Ngày 23/9/1945: Pháp nổ súng đánh chiếm VN tại Sài Gòn - Chợ Lớn. Tháng 2/1946: HCM: “Thành đồng Tổ quốc”!

2. Đường lối kháng chiến toàn quốc và quá trình tổ chức thực hiện từ năm 1946 đến năm 1950

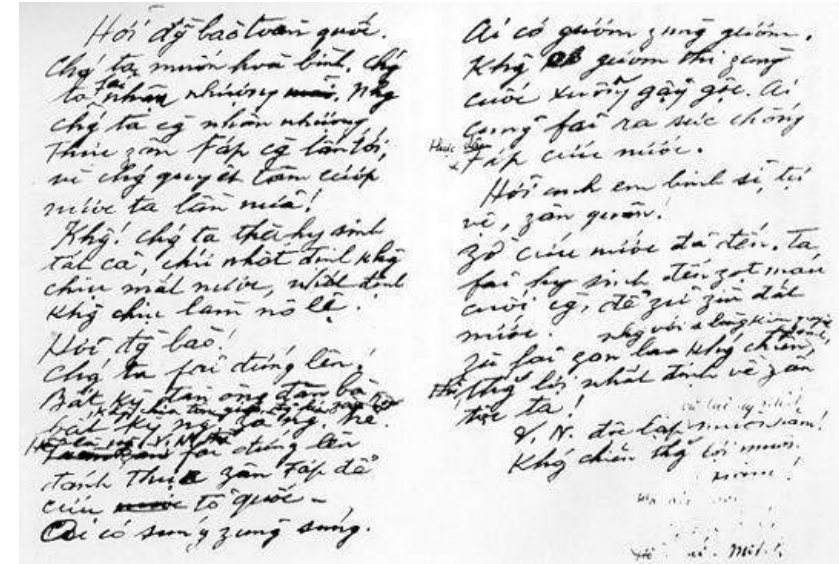
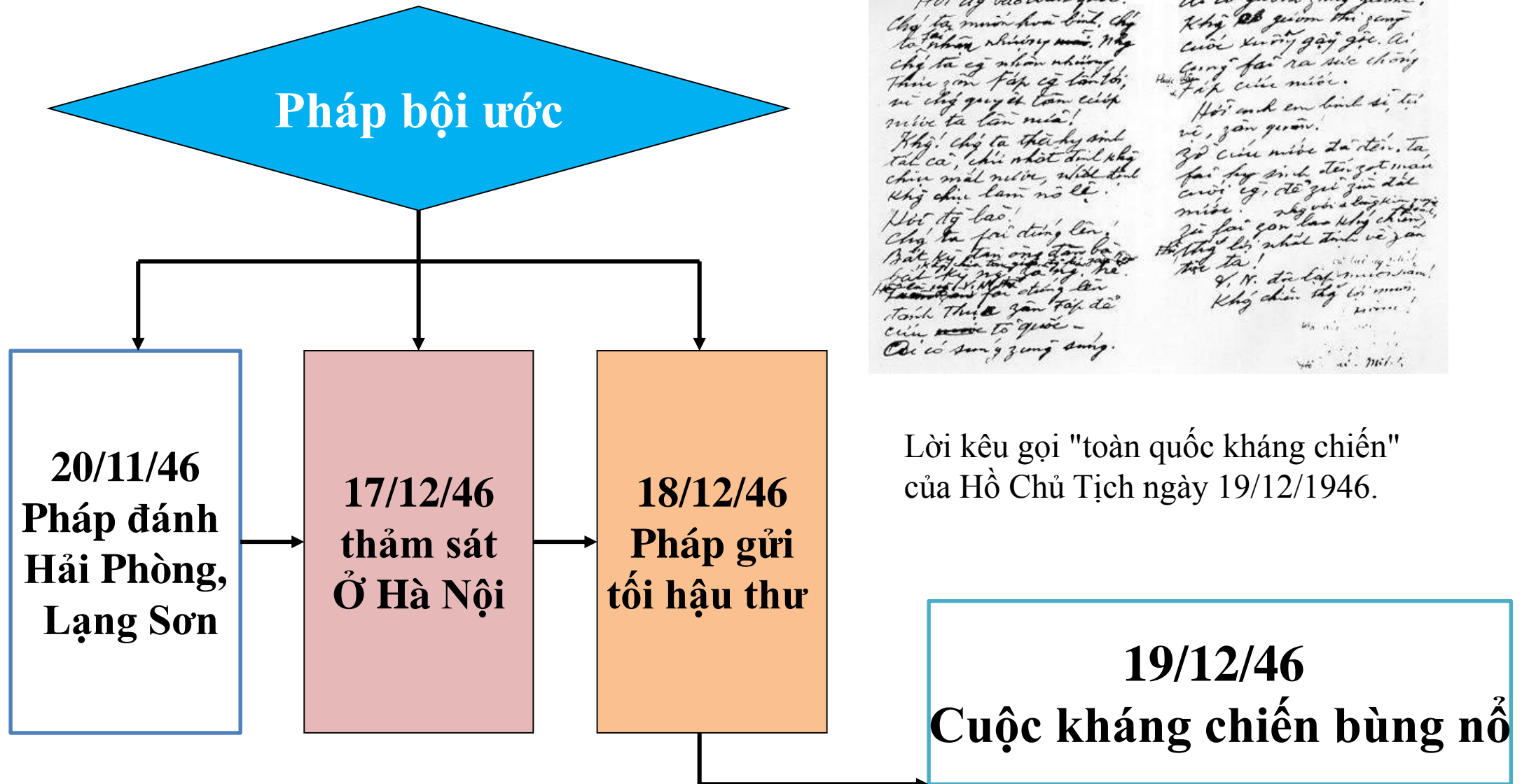
a

Cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và đường lối kháng chiến của Đảng

b

Tổ chức, chỉ đạo cuộc kháng chiến (1947-1950)

a. Cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và đường lối kháng chiến của Đảng



Lời kêu gọi "toàn quốc kháng chiến"
của Hồ Chủ Tịch ngày 19/12/1946.

**Đường lối kháng chiến
chống thực dân Pháp của Đảng**



Chỉ thị kháng chiến kiến quốc (25/11/1945)



Chỉ thị tình hình và chủ trương (3/3/1946)



Chỉ thị hòa để tiến (9/3/1946)



**Chỉ thị Toàn quốc kháng chiến (12/12/1946); Lời kêu gọi
toàn quốc kháng chiến (19/12/1946); tác phẩm Kháng
chiến nhất định thắng lợi (8/1947)**

**Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp được hình thành qua
nhiều giai đoạn, văn kiện (1945-1947)**

Phương châm đường lối kháng chiến

**MỤC
TIÊU**

**TOÀN
DÂN**

**TOÀN
DIỆN**

**LÂU
DÀI**

**DỰA VÀO
SỨC MÌNH
LÀ CHÍNH**

Triển vọng: dù lâu dài, gian khổ, khó khăn, song nhất định thắng lợi

Thắng lợi trên mặt trận quan sự



Lược đồ chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947

Bảo toàn được cơ quan đầu não và căn cứ kháng chiến, đánh bại kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của kẻ thù

Thắng lợi trên mặt trận quân sự



Thời gian: từ
16/9 đến
17/10/1950
Kéo dài: 30
ngày đêm



Lược đồ chiến dịch Biên Giới Thu Đông 1950

Giành được thắng lợi to lớn, “đạt được mục tiêu diệt địch, kết thúc thời kỳ chiến đấu trong vòng vây”

3. Đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thắng lợi (1951-1954)

a

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II và Chính cương của Đảng (2/1951)

b

Đẩy mạnh phát triển cuộc kháng chiến về mọi mặt

c

Kết hợp đấu tranh quân sự và ngoại giao kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến

a. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II và Chính cương của Đảng (2/1951)

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II

Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam (2/1951)

Đại hội ĐB IQ lần thứ II họp vào tháng 2/1951 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang

“Đại hội kháng chiến”





Diễn biến chính trong Đại hội II của Đảng

- ❖ Sáng kiến của những người cộng sản Việt Nam: mỗi nước ở Đông Dương cần có một đảng riêng. Ở Việt Nam, Đảng ra hoạt động công khai, lấy tên là **Đảng Lao động Việt Nam**
- ❖ Nghiên cứu và thảo luận **Báo cáo chính trị** của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Báo cáo **Hoàn thành giải phóng dân tộc, phát triển dân chủ nhân dân, tiến tới chủ nghĩa xã hội** của TBT Trường Chinh.
- ❖ Báo cáo của TBT Trường Chinh đã trình bày toàn bộ đường lối cách mạng VN. Nội dung cơ bản của báo cáo được phản ánh trong **Chính cương của Đảng Lao động VN được Đại hội II thông qua.**



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH ĐỌC BÁO CÁO CHÍNH TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM TOÀN QUỐC LẦN THỨ II.



Chính cương của Đảng Lao động Việt Nam (2/1951)

Chính cương còn nêu ra 15 chính sách lớn

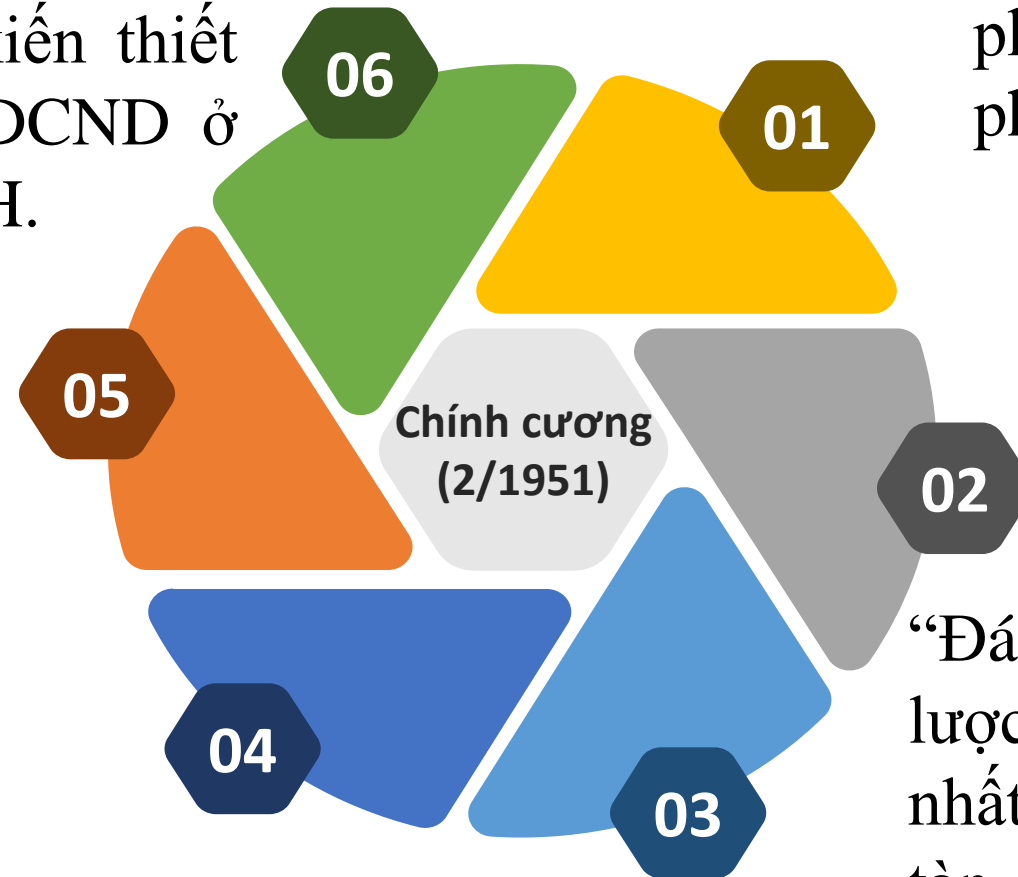
nhằm tiếp tục đẩy mạnh kháng chiến đến thắng lợi và đặt cơ sở kiến thiết quốc gia, thực hiện chế độ DCND ở VN, làm tiền đề tiến lên CNXH.

Triển vọng phát triển của cách mạng Việt Nam

Sẽ tiến lên chủ nghĩa xã hội

Động lực của CM Việt Nam

GCCN, nông dân, giai cấp tiểu tư sản và tư sản dân tộc.



Tính chất của xã hội VN

“Dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa và nửa phong kiến”.

Đối tượng đấu tranh chính

CNĐQ Pháp, can thiệp Mỹ và phong kiến phản động.

Nhiệm vụ của CM VN

“Đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập và thống nhất thật sự cho dân tộc; xóa bỏ tàn tích pk và nửa pk, làm cho người cày có ruộng; phát triển chế độ DCND, gây cơ sở cho CNXH”.

Bầu Ban Chấp hành Trung ương gồm 19 ủy viên chính thức và 10 ủy viên dự khuyết. Bộ Chính trị gồm 7 ủy viên chính thức, 1 ủy viên dự khuyết.



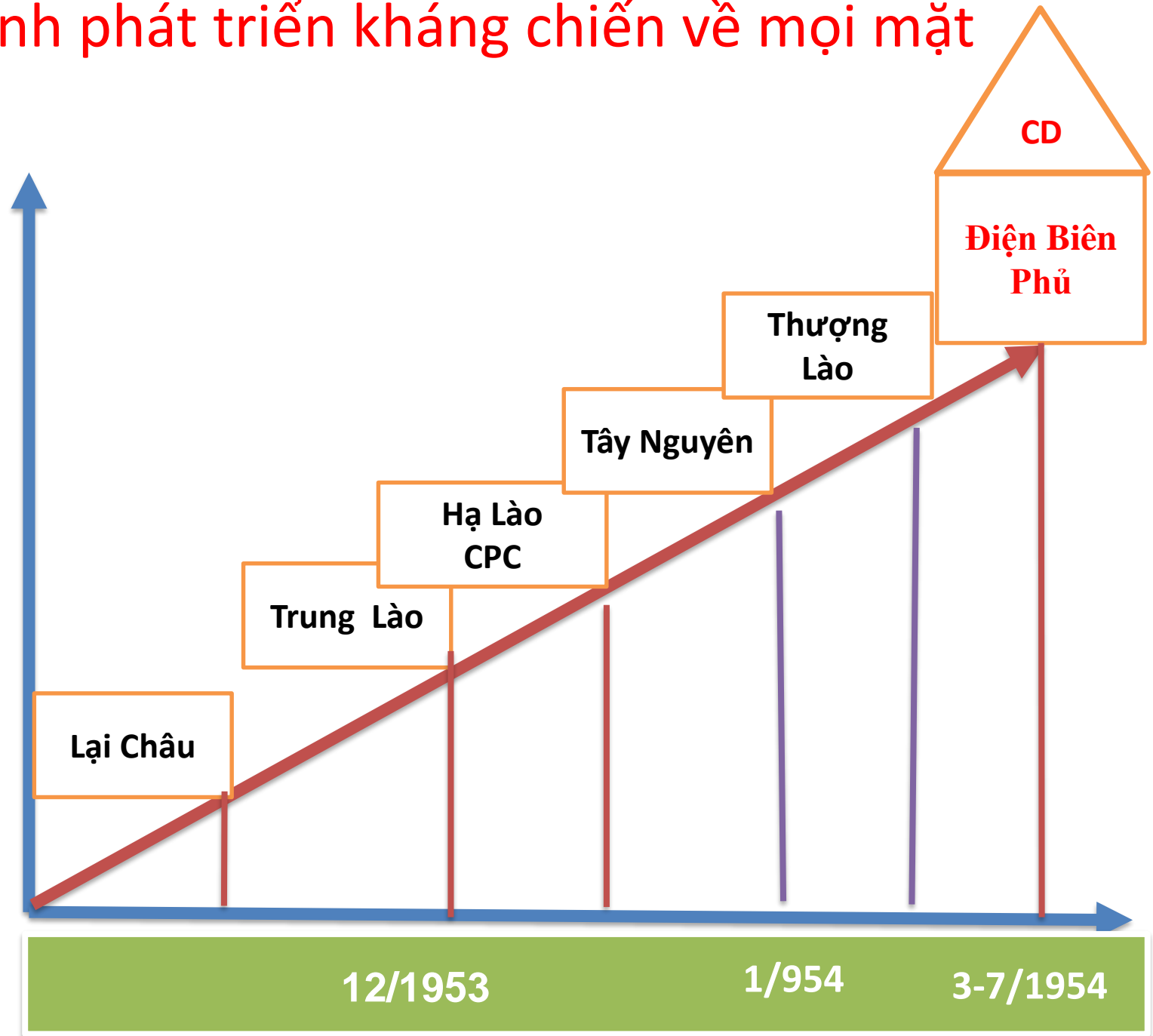
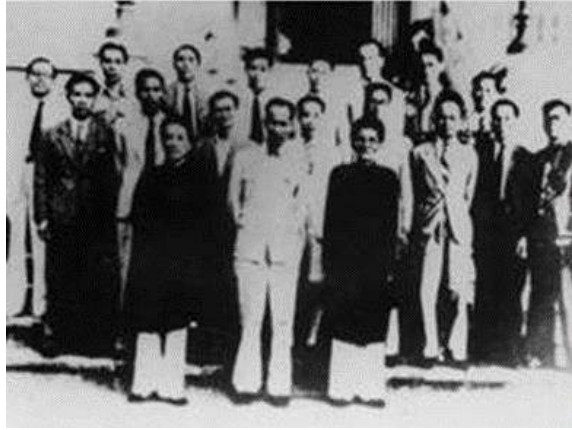
Hồ Chí Minh được bầu làm
Chủ tịch Đảng



Trường Chinh được bầu làm
Tổng Bí thư

Đại hội II thành công là một bước tiến mới của Đảng về mọi mặt, là “Đại hội kháng chiến kiến quốc”, “thúc đẩy kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn và xây dựng Đảng Lao động Việt Nam”.

b. Đẩy mạnh phát triển kháng chiến về mọi mặt



Đường lối, chính sách của Đảng tiếp tục được bổ sung, phát triển qua các hội nghị Trung ương tiếp theo.

11/1953

**Giảm tô và cải cách
ruộng đất**

12/1953

**Luật cải cách ruộng
đất được thông qua**



c. Kết hợp đấu tranh quân sự và ngoại giao kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến.

Đảng chủ trương
mở cuộc tiến công
**chiến lược Đông
Xuân 1953-1954**
và **Chiến dịch
Điện Biên Phủ.**

Ngày 6-12-1953,
Bộ Chính trị đã
quyết định **mở
Chiến dịch Điện
Biên Phủ** và giao
Đại tướng Võ
Nguyên Giáp trực
tiếp làm Tư lệnh
kiêm Bí thư Đảng
ủy chiến dịch.

Ngày 7-5-1954,
**Điện Biên Phủ
thất thủ, Chính
phủ Pháp buộc
phải đàm phán
tại Hội nghị
Giơnevơ** bàn về
chấm dứt chiến
tranh lập lại hòa
bình ở Đông
Dương.

Kết quả trong lĩnh vực ngoại giao



Quang cảnh phiên khai mạc
hội nghị Giơnevơ 8 - 5 - 1954



Toàn cảnh hội nghị Giơnevơ

I.4

Ý NGHĨA LỊCH SỬ VÀ KINH NGHIỆM CỦA ĐẢNG TRONG LÃNH ĐẠO KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP VÀ CAN THIỆP MỸ

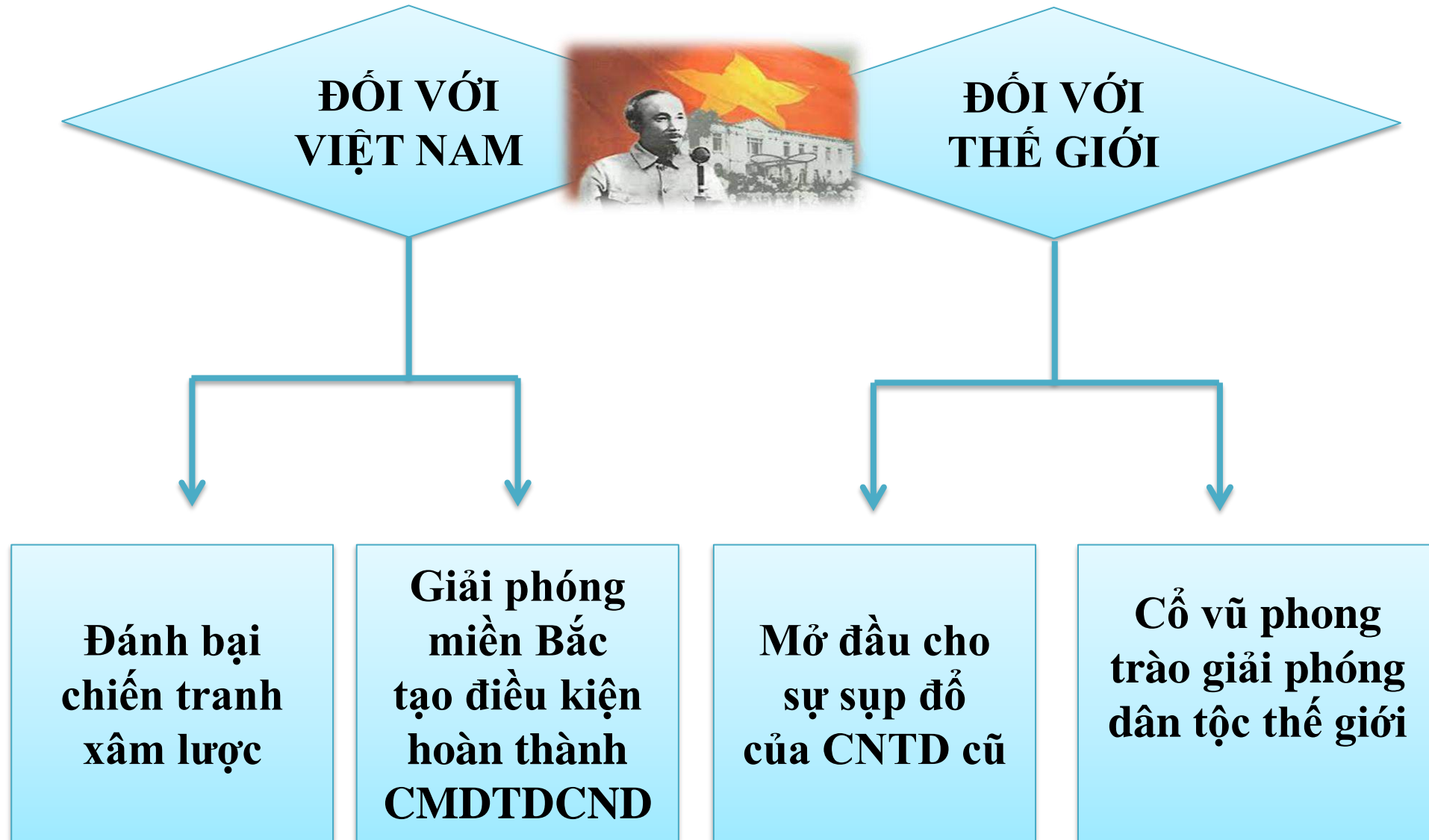


Ý nghĩa lịch sử



Nguyên nhân thắng lợi

Ý nghĩa thắng lợi của cuộc kháng chiến



Kinh nghiệm lịch sử

- ❑ **Một là**, đề ra đường lối đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn lịch sử của cuộc kháng chiến ngay từ những ngày đầu.
- ❑ **Hai là**, kết hợp chặt chẽ và giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ cơ bản vừa kháng chiến vừa kiến quốc, chống đế quốc và chống phong kiến.
- ❑ **Ba là**, ngày càng hoàn thiện phương thức lãnh đạo, tổ chức điều hành cuộc kháng chiến phù hợp với đặc thù của từng giai đoạn.
- ❑ **Bốn là**, xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang ba thứ quân: Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích một cách thích hợp, đáp ứng kịp thời yêu cầu của nhiệm vụ chính trị-quân sự của cuộc kháng chiến.
- ❑ **Năm là**, coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với cuộc kháng chiến trên tất cả mọi lĩnh vực, mặt trận.

II. ĐẢNG LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG CNXH Ở MB VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC, GIẢI PHÓNG MN, THỐNG NHẤT TỔ QUỐC (1954-1975)

1. Trong giai đoạn 1954-1965

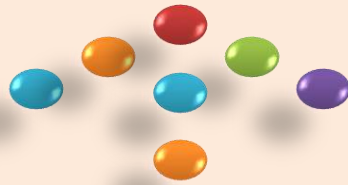


2. Trong giai đoạn 1965-1975



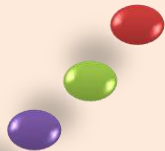
3. Thành tựu, hạn chế và kinh nghiệm

1. Trong giai đoạn 1954-1965



a

Khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa ở MB, chuyển CMMN từ thể giữ gìn LL sang thể tiến công (1954-1960)



b

Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, phát triển thể tiến công của Cách mạng miền Nam (1961-1965).

Thuận lợi

02

Phong trào
giải phóng
dân tộc

01

Hệ thống xã
hội chủ nghĩa

03

Phong trào hòa
bình dân chủ

04

Đặc điểm
miền Bắc sau
Hiệp định
Giơnevơ

05

Thế và lực
cách mạng sau
chín năm
kháng chiến

06

Nhân dân ta có
nguyện vọng tha
thiết và quyết
tâm cho độc lập,
thống nhất Tổ
quốc.





Winston Churchill, Franklin D. Roosevelt and Josef Stalin at the Yalta conference, February 1945



☐ Chiến tranh lạnh

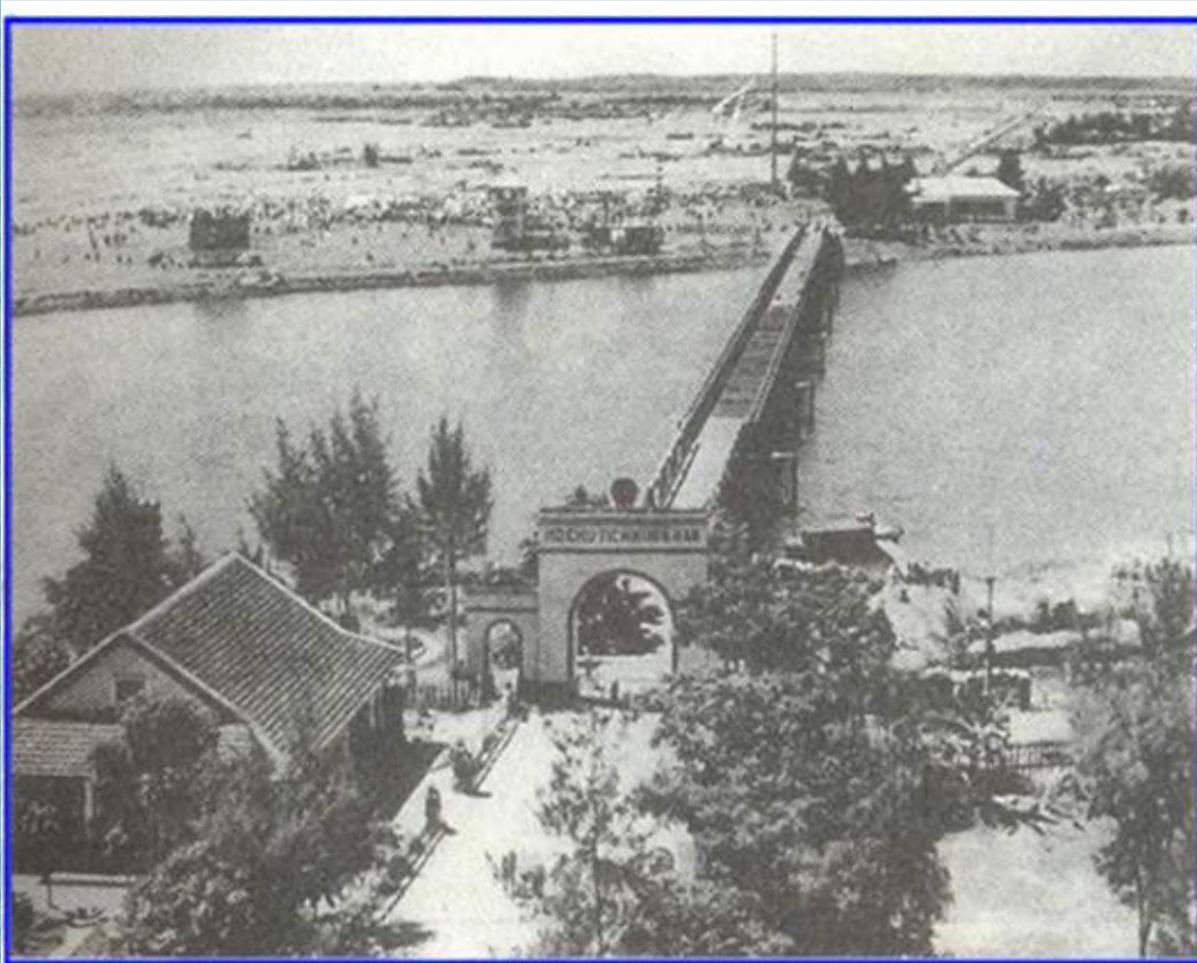
☐ Nước Mỹ & Chiến lược toàn cầu

☐ Bất đồng trong hệ thống XHCN; quan hệ Xô - Trung

☐ Việt Nam: bị chia cắt; kinh tế miền Bắc nghèo, lạc hậu; miền Nam thành thuộc địa kiểu mới của Mỹ



Đặc điểm lớn nhất của cách mạng Việt Nam sau tháng 7-1954 là một Đảng lãnh đạo hai cuộc cách mạng khác nhau, ở hai miền đất nước có chế độ chính trị khác nhau.



Cầu Hiền Lương qua sông Bến Hải - giới tuyến tạm thời Nam Bắc



Đặc điểm nước ta sau Hiệp nghị Giơ-ne-vơ là cơ sở để ĐCSVN phân tích, hoạch định đường lối chiến lược chung cho cách mạng cả nước trong giai đoạn mới.

Về chủ trương đưa **miền Bắc** quá độ lên Chủ nghĩa xã hội

Tháng 9/1954

- Bộ Chính trị đề ra nhiệm vụ trước mắt ở miền Bắc là hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục KT...

Tháng 3 và tháng 8/1955

- Nội dung HNTW 7 và 8 của Đảng: củng cố miền Bắc, đồng thời giữ vững và đẩy mạnh đấu tranh của nhân dân miền Nam

Tháng 10/1956

- HNTW Đảng lần thứ 10 nghiêm khắc chỉ ra những sai lầm trong cải cách ruộng đất

Tháng 12/1957

- HNTW Đảng lần thứ 13: Đánh giá thắng lợi và khôi phục, đề ra đường lối trong giai đoạn mới

Tháng 4/1959

- HNTW Đảng 16 thông qua Nghị quyết hợp tác hóa nông nghiệp: tự nguyện, cùng có lợi và quản lý dân chủ

Kết quả phát triển kinh tế, cải tạo XHCN ở miền Bắc (1958-1960)

- ❑ Tạo nên những chuyển biến mạnh trong nền kinh tế - xã hội miền Bắc
- ❑ Miền Bắc được củng cố, từng bước đi lên CNXH, trở thành hậu phương ổn định, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng Việt Nam



Ở miền Nam

Từ năm 1954

- ĐQ Mỹ nhảy vào miền Nam thay thế Pháp, lập Chính phủ VNCH

Tháng 7/1954

- HNTW Đảng lần thứ 6 chỉ rõ: ĐQ Mỹ là kẻ thù chính, mọi việc nhằm chống ĐQ Mỹ

Tháng 9/1954

- HN Bộ Chính trị nêu rõ 3 nhiệm vụ của CM Miền Nam

Tháng 10/1954

- Xứ ủy Nam Kỳ được thành lập, Đ/c Lê Duẩn làm Bí thư

Tháng 1/1959

- HNTW Đảng lần thứ 15 ra nghị quyết về cách mạng miền Nam; phong trào Đồng Khởi nổ ra

Kết quả cách mạng ở **miền Nam**

Thắng lợi của phong trào Đồng khởi là bước nhảy vọt có ý nghĩa lịch sử của cách mạng **miền Nam**, chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công, từ khởi nghĩa từng phần sang chiến tranh cách mạng chống CNTD mới của Mỹ.

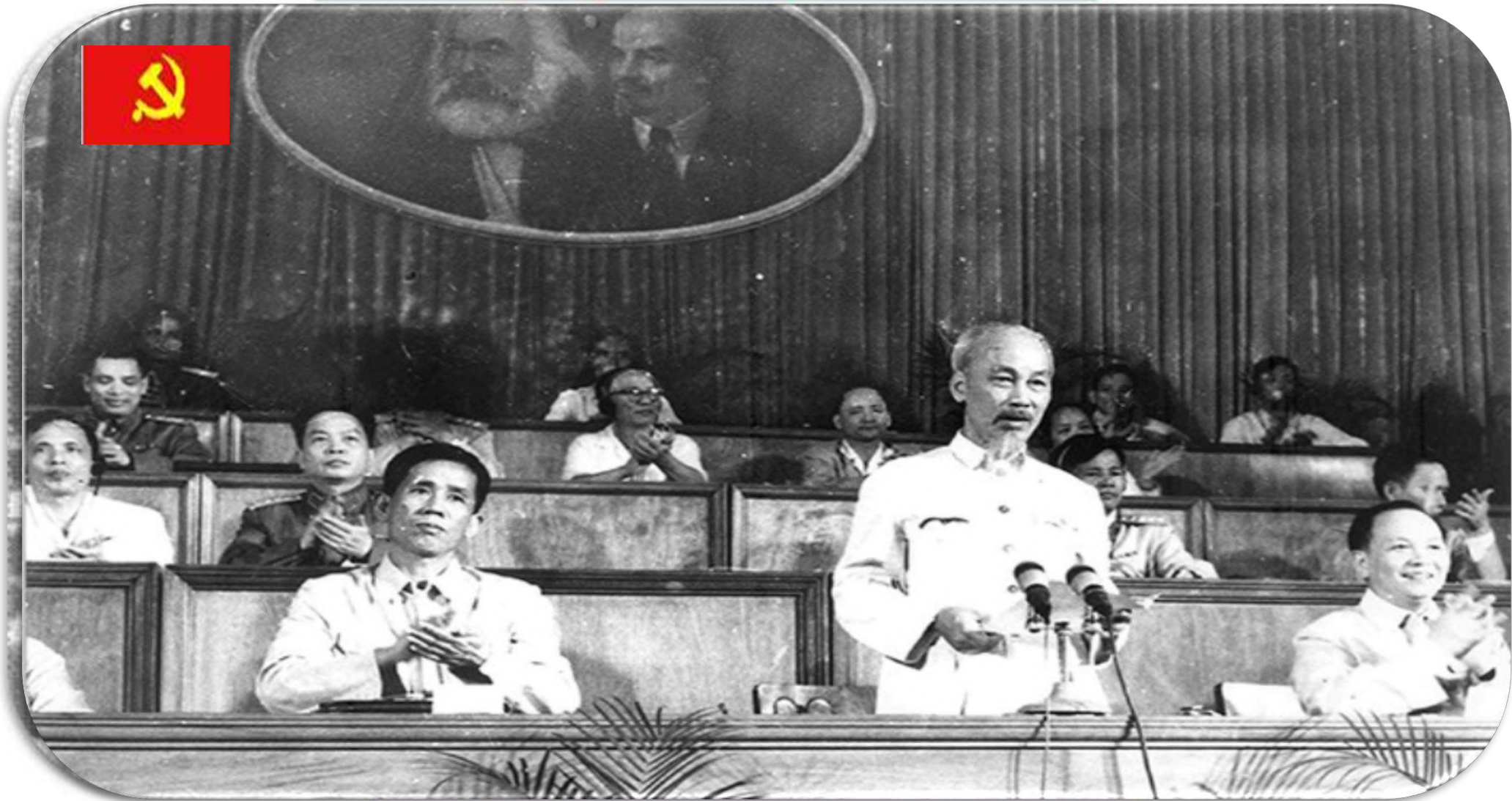




**b. Xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc,
phát triển thể tiến công của cách mạng miền
Nam 1961-1965**

Đại hội ĐBTV lần thứ III

“ĐH xây dựng CNXH ở miền Bắc đấu tranh thống nhất nước nhà”



Toàn cảnh Đại hội III

Đại hội lần thứ III



Về đường lối chung của CM Việt Nam: Phải đồng thời thực hiện CM khác nhau giữa 2 miền



Về mục tiêu chiến lược chung là giải phóng miền Nam, hòa bình thống nhất nước nhà.



Về vị trí, vai trò, nhiệm vụ cụ thể: CMXHCN miền Bắc là căn cứ địa, giữ vai trò của toàn bộ CMVN... Còn CMDTDCND ở miền Nam giữ vai trò trực tiếp...



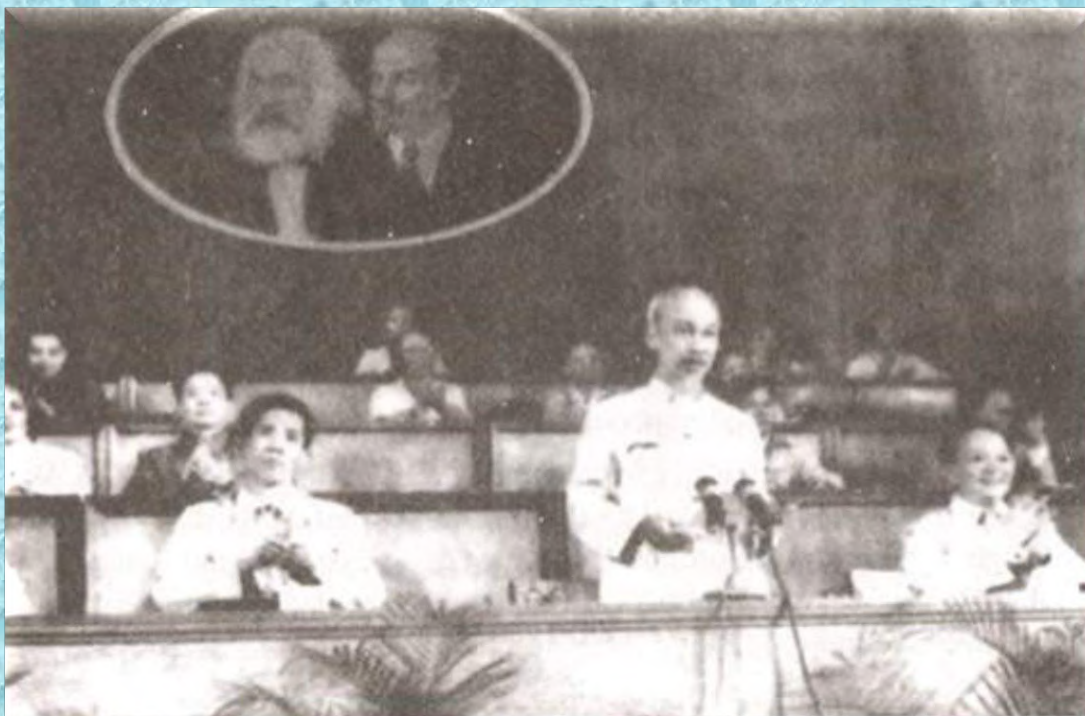
Về hòa bình thống nhất Tổ quốc: kiên quyết giữ vững đường lối hòa bình để thống nhất nước nhà



Triển vọng của cách mạng: đấu tranh cách mạng gay go, gian khổ, lâu dài...



Về xây dựng CNXH: không trải qua giai đoạn phát triển TBCN, là cuộc CM cải biến về mọi mặt



Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng



Đường lối tiến hành đồng thời và kết hợp chặt chẽ hai chiến lược cách mạng của Đảng Lao Động Việt Nam

Đường lối cách mạng này có ý nghĩa lý luận và thực tiễn hết sức to lớn, thể hiện tinh thần độc lập, tự chủ và sáng tạo, là cơ sở để quân dân ta phấn đấu giành được những thành tựu to lớn trong việc giải phóng miền nam, thống nhất Tổ quốc.



Kế hoạch 5 năm lần thứ 1 (1961-1965)

- ❖ ***Mục tiêu, nhiệm vụ*** cụ thể của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất
- ❖ Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã mở nhiều Hội nghị chuyên đề nhằm cụ thể hóa đường lối, đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống
- ❖ Nhiều cuộc vận động và phong trào thi đua được triển khai ở các giới, các ngành và các địa phương.

Trải qua hơn 10 năm khôi phục, cải tạo chế độ mới, “miền Bắc nước ta đã tiến những bước dài chưa từng có trong lịch sử dân tộc. Đất nước, con người, xã hội đều đổi mới”

Ở miền Nam Âm mưu của đế quốc Mỹ và VNCH

**“Chiến tranh
đặc biệt”
(1961-1965)**

Cố vấn



Vũ khí Mỹ



**Quân lực
VNCH**

- Thực hiện bình định miền Nam trong vòng 18 tháng
- Xây dựng ấp chiến lược là “quốc sách”
- Thực hiện các chiến dịch quân sự lớn



Ấp chiến lược ở miền Nam Việt Nam
VNCH dự định xây 17.000 Ấp chiến lược



Người dân xây dựng hàng rào tre chiến lược ở Ấp chiến lược



Những ngôi nhà ở Ấp chiến lược



**Chiến dịch “trục thăng vận” của ĐQ
Mỹ tại miền Nam VN**

Tình hình miền Nam từ năm 1961 và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng

“Chiến tranh đặc biệt” (1961-1965)



🇺🇸 **Hội nghị của Bộ Chính trị (đầu năm 1961, 1962):** giữ vững và phát triển thế tiến công; từ khởi nghĩa từng phần phát triển thành chiến tranh cách mạng; kết hợp khởi nghĩa của quần chúng với chiến tranh cách mạng, giữ vững và đẩy mạnh đấu tranh chính trị với nâng tầm đấu tranh vũ trang; đánh địch bằng 3 mũi giáp công (quân sự, chính trị, binh vận) trên 3 vùng chiến lược (rừng núi, đồng bằng, thành thị).

🇺🇸 **Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 9 (cuối năm 1963):** đấu tranh chính trị song song với đấu tranh vũ trang (đấu tranh vũ trang đóng vai trò quyết định trực tiếp), nhấn mạnh yêu cầu mới của đấu tranh vũ trang; cách mạng miền Bắc là căn cứ địa, hậu phương đối với cách mạng miền Nam đồng thời sẵn sàng đối phó với các âm mưu đánh phá.



Chiến thắng Ấp Bắc ngày 2-1-1964 (Tiền Giang)



**Phong trào Phất giáo chống lại chính quyền
Sài Gòn bùng nổ ở miền Nam**





Quân đội VHCN đảo chính chính
quyền Ngô Đình Diệm năm 1963



Anh em Ngô Đình Diễm bị ám sát

**Chiến tranh
đặt biệt của
ĐQ Mỹ sụp đổ**



**Ba chỗ dựa của ĐQ Mỹ lung lay tận gốc: **Ngụy quân, ngụy quyền;
áp chiến lược và đô thị****

II.2

Lãnh đạo cách mạng cả nước 1965-1975



Đường lối kháng chiến kháng chiến chống Mỹ



Xây dựng hậu phương miền Bắc, đánh bại chiến tranh cục bộ



Khôi phục kinh tế miền Bắc, đẩy mạnh GP MN (1969-1975)

- ❑ Đế quốc Mỹ đưa quân viễn chinh vào miền Nam thực hiện chiến lược “chiến tranh cục bộ” làm tương quan lực lượng có sự thay đổi.
- ❑ Đế quốc Mỹ mở cuộc tấn công miền Bắc bằng không quân và hải quân
- ❑ Chiến tranh lan rộng cả nước



Tình hình trên đặt ra yêu cầu mới về quyết tâm và đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc



“Chiến tranh cục bộ” (1965-1968) ở miền Nam, chiến tranh phá hoại ra miền Bắc

Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên cả nước
Hội nghị Trung ương lần thứ 11 (tháng 3-1965) và lần thứ 12 (tháng 12-1965)

Chống Mỹ cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng của cả dân tộc

Quyết tâm và mục tiêu chiến lược

Phương châm chỉ đạo chiến lược chung

Tư tưởng chỉ đạo và phương châm đấu tranh ở miền Nam

Tư tưởng chỉ đạo đối với miền Bắc

Nhiệm vụ và mối quan hệ giữa cuộc chiến đấu ở hai miền

Nội dung đường lối

- ☐ *Quyết tâm chiến lược*
- ☐ *Mục tiêu chiến lược*
- ☐ *Phương châm chỉ đạo chiến lược*
- ☐ *Về tư tưởng chỉ đạo và phương châm đấu tranh ở miền Nam*
- ☐ *Về tư tưởng chỉ đạo ở miền Bắc*
- ☐ *Về nhiệm vụ và mối quan hệ giữa cuộc chiến ở hai miền*



Ý nghĩa đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước **Hội nghị Trung ương lần thứ 11 (tháng 3-1965) và lần thứ 12 (tháng 12-1965)**

phản ánh ý chí, nguyện vọng và quyết tâm thống nhất Tổ quốc

độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội

tiến hành đồng thời và kết hợp chặt chẽ hai chiến lược cách mạng

tạo nên sức mạnh mới để dân tộc ta đủ sức đánh thắng giặc Mỹ xâm lược



**Xây dựng hậu phương, chống tranh phá hoại
của ĐQ Mỹ ở miền Bắc, giữ vững thế chiến
lược tiến công, đánh bại chiến lược Chiến
tranh cục bộ của ĐQ Mỹ (1965-1968)**

Ở miền Bắc

Ngày 5/8/1964,
ĐQ Mỹ dựng
“sự kiện vịnh
Bắc Bộ” tiến
hành không
quân và hải
quân đánh phá
miền Bắc
=> Cả nước có
chiến tranh



Ban Chấp hành Trung ương Đảng xác định chủ trương chuyển hướng và đưa ra nhiệm vụ cụ thể của miền Bắc

Kịp thời chuyển hướng xây dựng kinh tế

Tăng cường lực lượng quốc phòng

Ra sức chi viện cho miền Nam với mức cao nhất

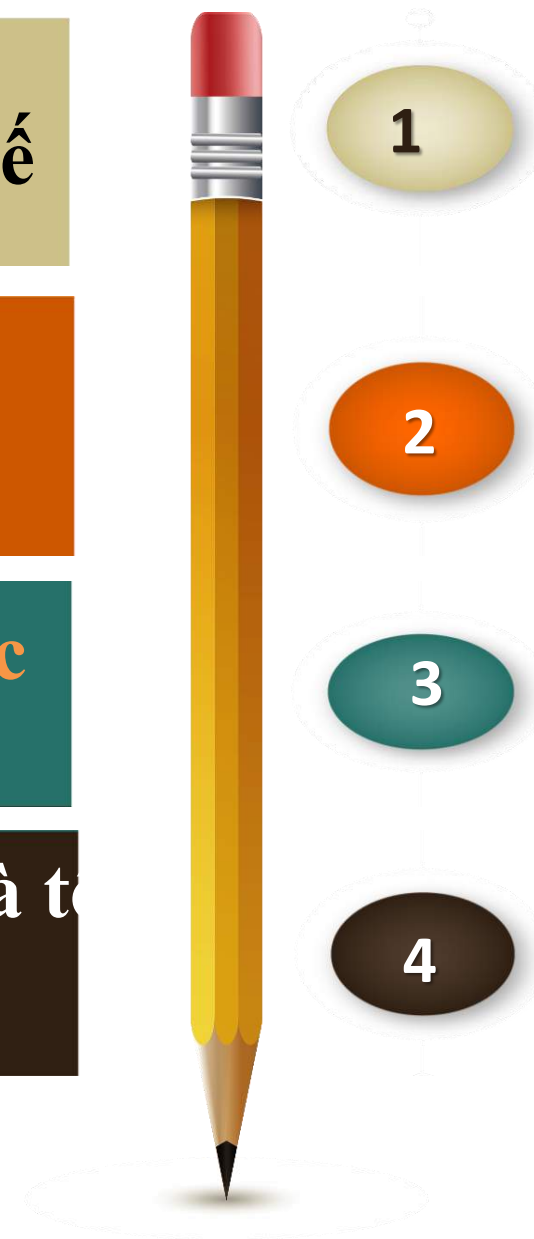
Phải kịp thời chuyển hướng tư tưởng và tổ chức

1

2

3

4



Toàn văn lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước kháng chiến chống Mỹ 1966 Hồ Chí Minh



Lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước, ngày 17-7-1966

Nhân dân miền Bắc đẩy lên phong trào chống Mỹ....

- ❖ Thanh niên có phong trào **“Ba sẵn sàng”**
- ❖ Phụ nữ có phong trào **“Ba đảm đang”**
- ❖ Nông dân có phong trào **“Tay cày, tay súng”**
- ❖ Công nhân có phong trào **“Tay búa, tay súng”**
- ❖ Trong chiến đấu **“Nhằm thẳng quân thù mà bắn”**
- ❖ Trong chi viện tuyến tiền tuyến **“Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”**
- ❖ Trong đảm bảo giao thông vận tải **“Xe chưa qua, nhà không tiếc”**

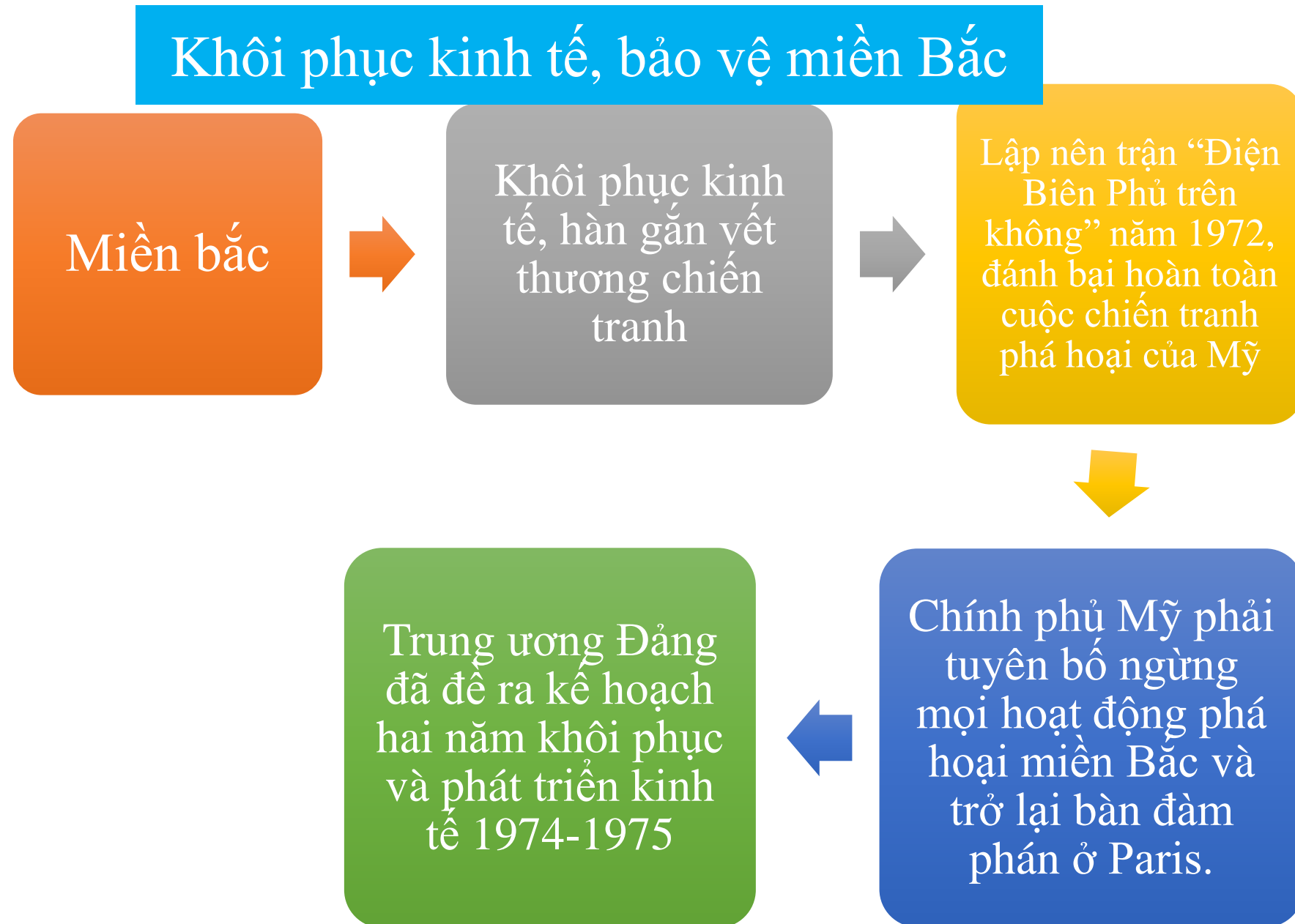


- Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược
- Tất cả vì miền Nam ruột thịt

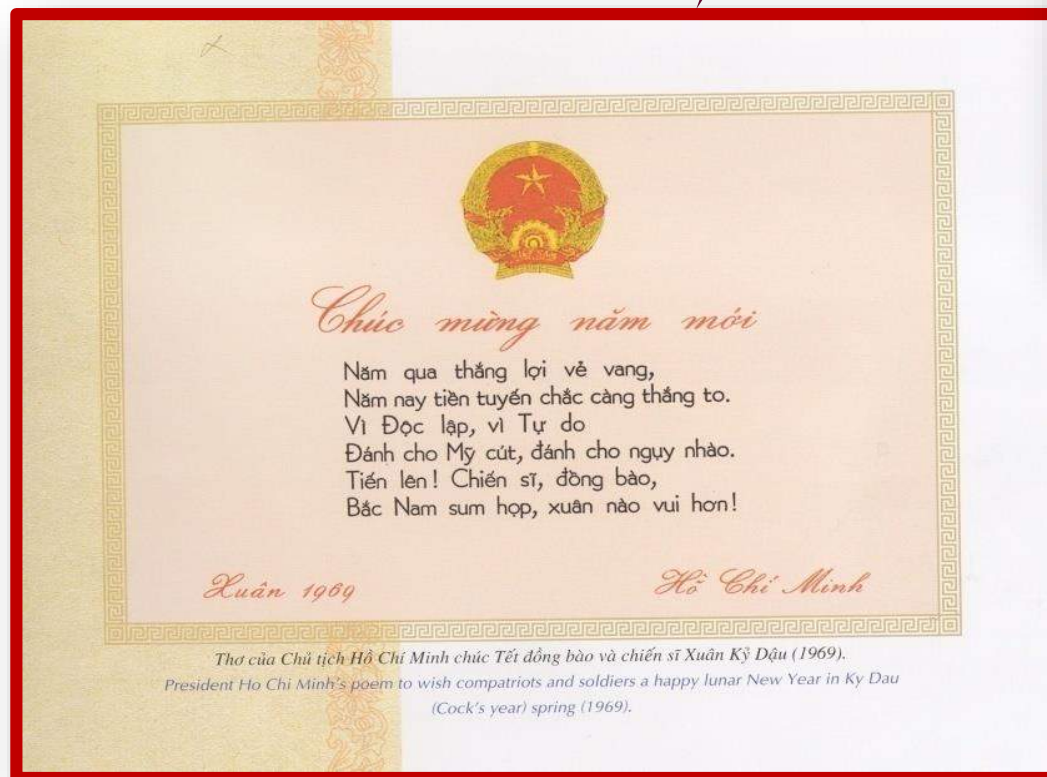
Kết quả:

- ❑ **Trong nông nghiệp:** Cơ sở kỹ thuật được tăng cường so với trước chiến tranh; 4.655 HTX được ra bị cơ khí nhỏ...
- ❑ **Trong tiểu thủ công nghiệp:** được duy trì, tiếp tục phát triển
- ❑ **Đời sống nhân dân** căn bản được ổn định
- ❑ Sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa tiếp tục phát triển

b. Khôi phục kinh tế, bảo vệ miền Bắc, đẩy mạnh cuộc chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc 1969-1975



“Vì độc lập, vì tự do, đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”



Thư chúc Tết Kỷ Dậu 1969 của Hồ Chủ tịch

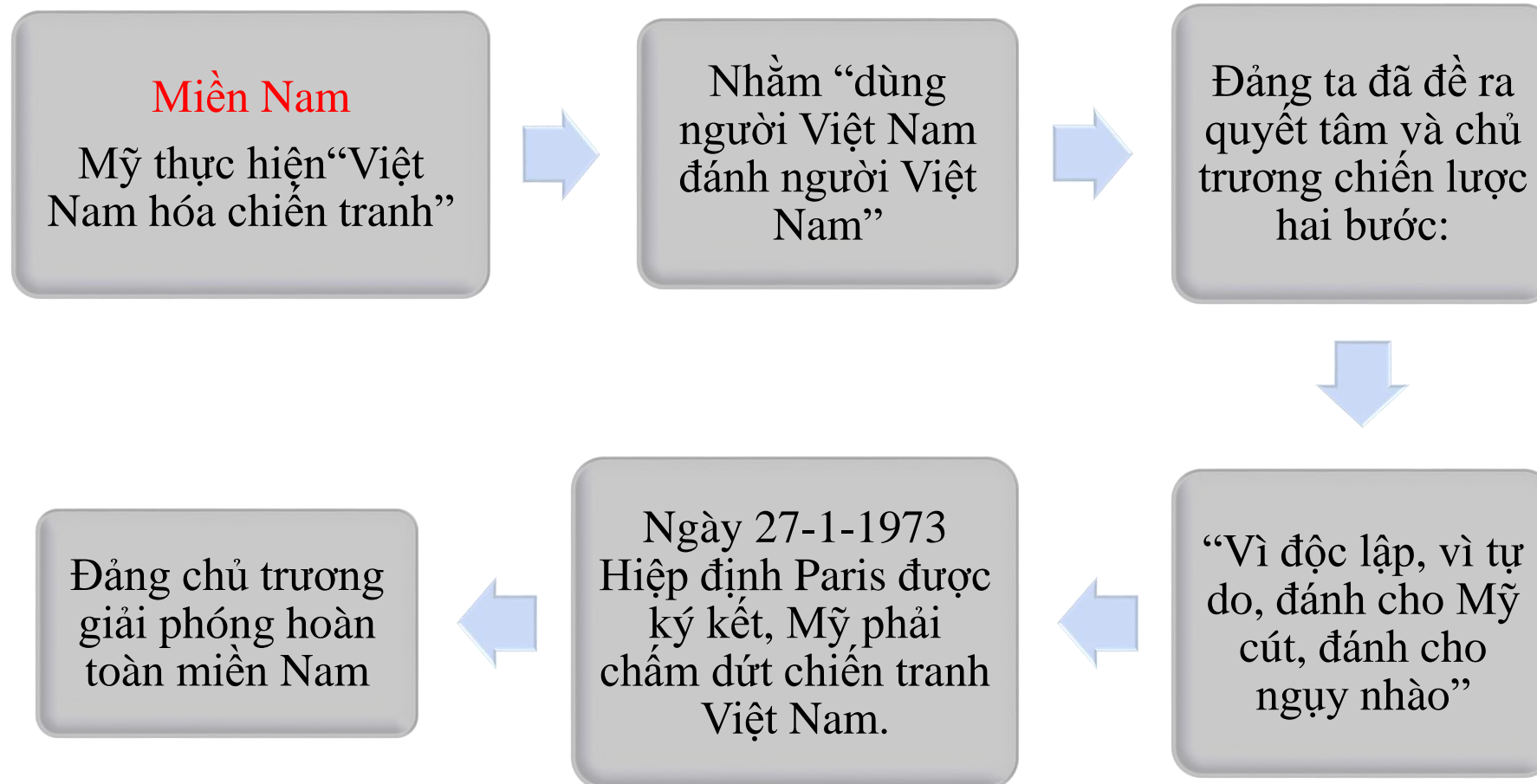


Hội nghị TW 18 (1/1970) đề ra chủ trương mới nhằm chống lại chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của đế quốc Mỹ.

CUỘC TẬP KÍCH CHIẾN LƯỢC BẰNG B52 CỦA MỸ **Ở HÀ NỘI, HẢI PHÒNG(18 – 30/12/1972**



❑ Đẩy mạnh cuộc chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc 1969-1975



CHIẾN LƯỢC VIỆT NAM HÓA CHIẾN TRANH CỦA MỸ

(1969 – 1975)



**Nixon tổng
thống 37 của Mỹ**

**DỪNG NGƯỜI
VIỆT ĐÁNH
NGƯỜI VIỆT**

**CỐ GẮNG
GIÀNH THẮNG
LỢI LỚN VỀ
QUÂN SỰ**

**HIỆP ĐỊNH PARI ĐƯỢC KÝ KẾT (27/1/1973) SAU 4 NĂM 9 THÁNG VỚI HƠN 202
PHIÊN HỌP CÔNG KHAI, 45 CUỘC HỌP RIÊNG, 500 CUỘC HỌP BÁO, 1000 CUỘC
PHÔNG VẤN**



Toàn cảnh Hội nghị Pari

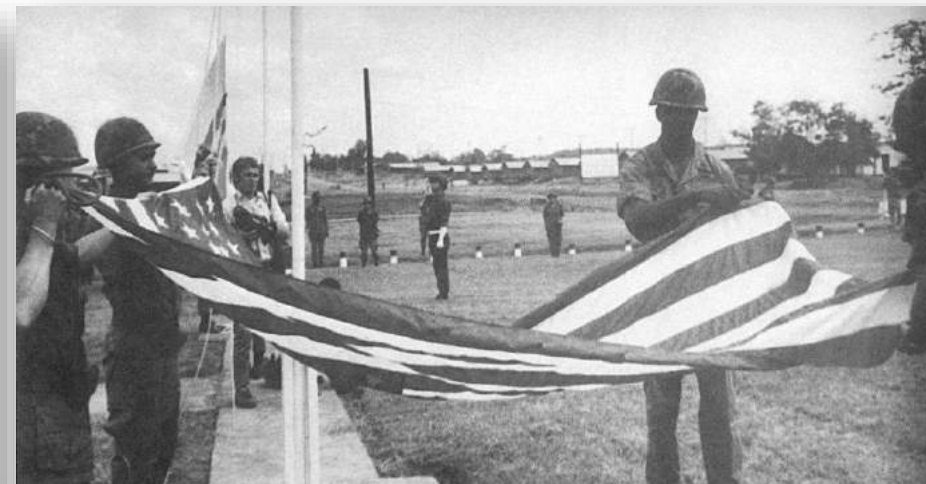


*BT Ngoại giao Nguyễn Duy Trinh
ký hiệp định*



*Cố vấn Lê Đức Thọ và Kissinger
bắt tay nhau*

NHỮNG LÍNH MỸ CUỐI CÙNG RÚT KHỎI MIỀN NAM VIỆT NAM 1973



Lúc 16 giờ ngày 29.3.1973, tại sân bay Tân Sơn Nhất - Sài Gòn, Tướng Uây-en - Tư lệnh quân Mỹ tại miền Nam Việt Nam cuốn cờ Mỹ cùng 2.501 binh sĩ Mỹ rời khỏi Việt Nam dưới sự kiểm soát của sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam trong ban liên hợp quân sự 4 bên.

CHỦ TRƯỞNG GIẢI PHÓNG MIỀN NAM



“Chưa bao giờ chúng ta có điều kiện đầy đủ về quân sự, chính trị, Có thời cơ chiến lược To lớn như hiện nay để Hoàn thành cách mạng Dân tộc dân chủ ở miền Nam”

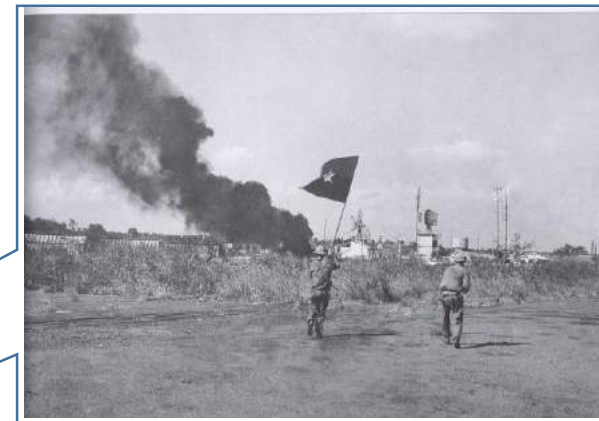
- NQ Bộ Chính Trị -

Hội nghị Bộ chính trị tháng 10/1974 quyết định giải phóng miền Nam trong 2 năm 75 - 76

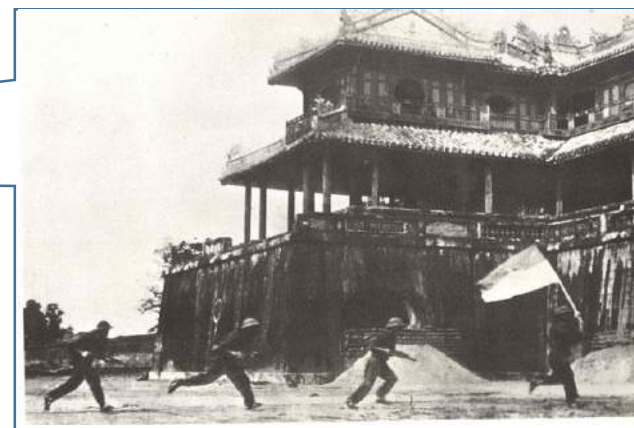
TỔNG TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY MÙA XUÂN 1975 (10/3 – 30/4/1975)



*CD Tây Nguyên
(4 – 24/3/1975)*



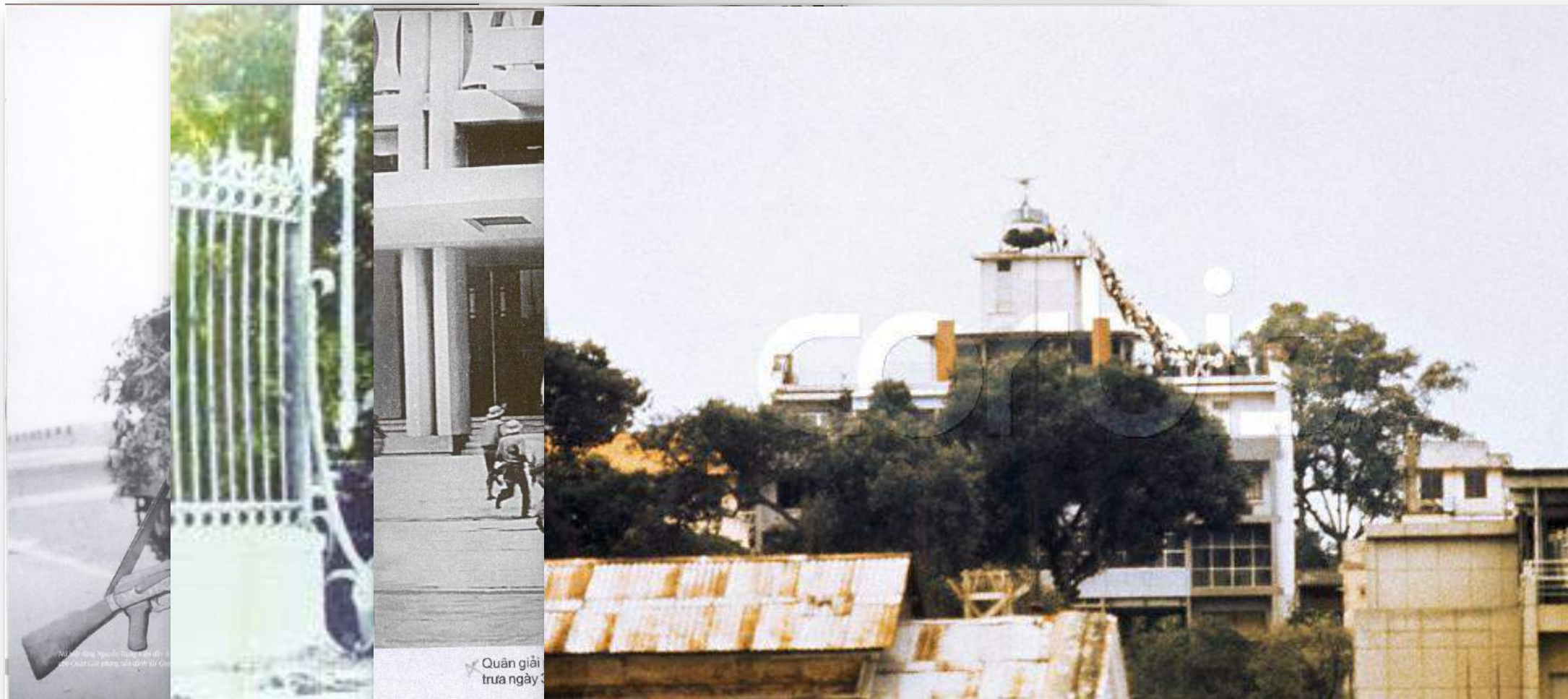
*CD Huế - Đà Nẵng
(21/3 – 3/4/1975)*



*CD Hồ Chí Minh
(26 – 30/4/1975)*



CHIẾN DỊCH HỒ CHÍ MINH GIẢI PHÓNG SÀI GÒN (25 - 30/4/1975)



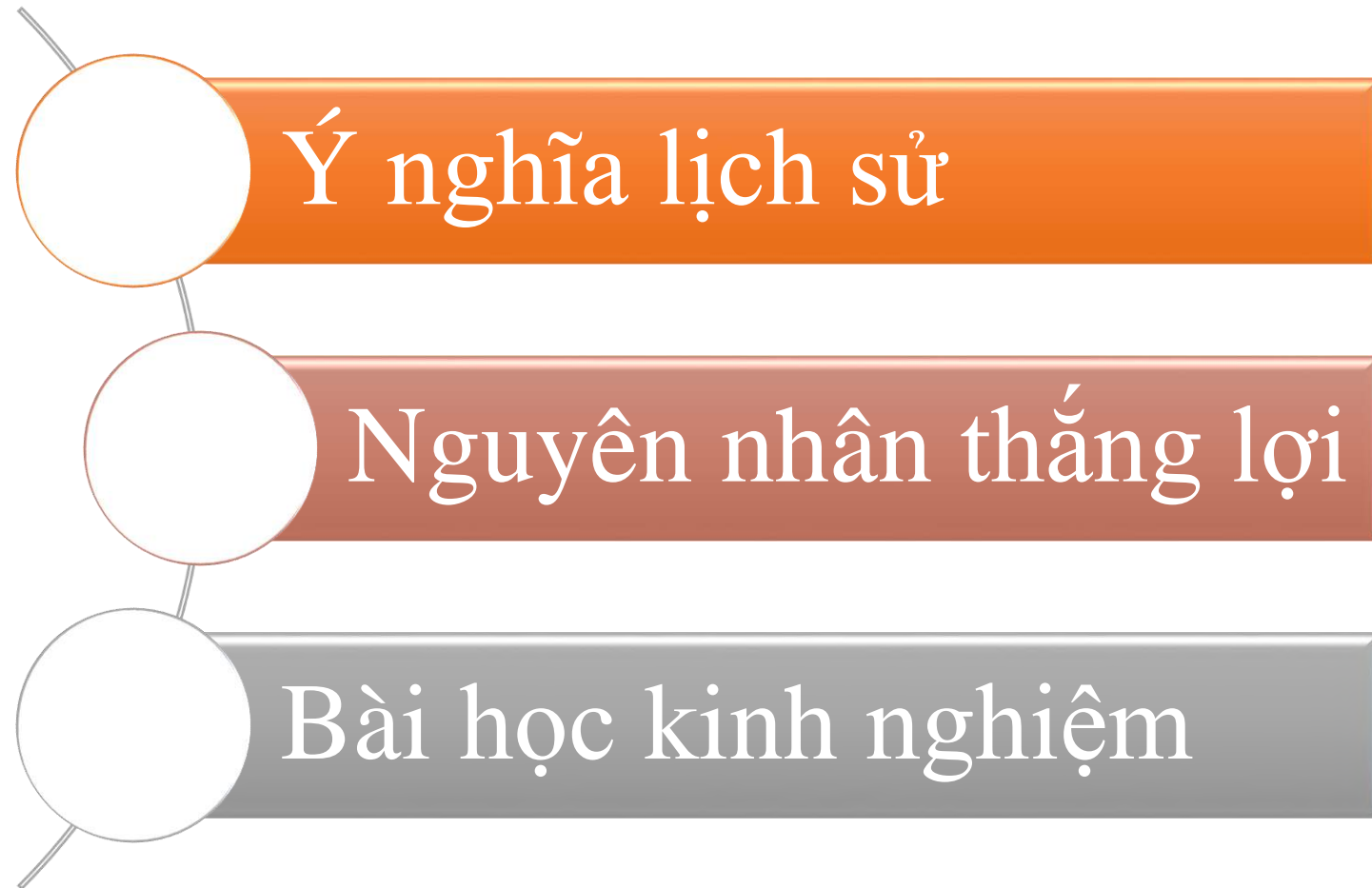
Nữ chiến sĩ biệt động Sài Gòn trên đường tiến về giải phóng Sài Gòn

Xe tăng quân giải phóng tiến vào Dinh Độc lập

Quân giải phóng tiến lên cầm cờ trên nóc dinh Độc lập

Quân Mỹ tháo chạy trên nóc tòa nhà đại sứ Mỹ 30/4/1975

3. Ý nghĩa lịch sử và kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng thời kỳ 1954 - 1975



Trong chiến đấu, quân dân miền Bắc:

Bắn rơi 3.200 máy bay



Bắn cháy 140 tàu chiến



Hàng vạn chiến sĩ nhập ngũ

Ở miền Nam

Đế quốc Mỹ tiến hành cuộc “Chiến tranh cục bộ”:

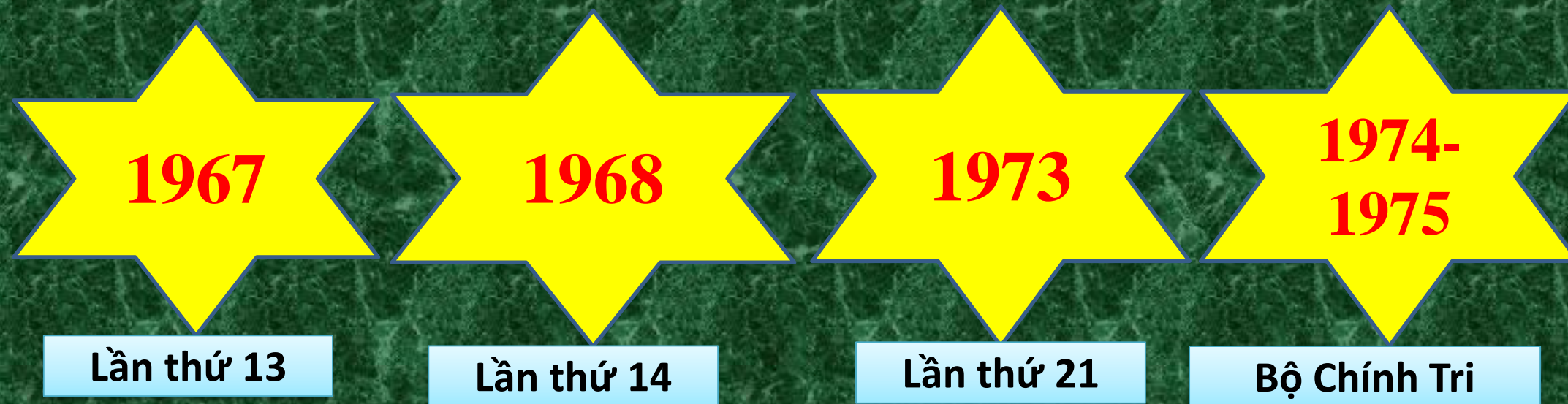


- ĐQ Mỹ huy động 70 vạn quân (20 vạn quân Mỹ)
- Tấn công 3 hướng: Tây Nguyên, Khu V, Đông Nam Bộ
- Mục tiêu: Tìm diệt quân giải phóng, bình định nông thôn

Quân dân miền Nam chiến thắng:

- ☐ Trận Núi Thành (Quảng Nam), 5-1965
- ☐ Trận Vạn Tường (Quảng Ngãi), 8-1965
- ☐ Playme (Gia Lai), 11-1965
- ☐ Bẻ gãy cuộc phản công chiến lược mùa khô của địch 1965-1966

Ban chấp hành Trung ương Đảng lao Động Việt Nam



Đường lối kháng chiến chống Mỹ, cứu nước sau Hội nghị TW 11 và 12 được Đảng tiếp tục bổ sung, phát triển trong quá trình chỉ đạo, lãnh đạo cuộc kháng chiến như: **mở mặt trận ngoại giao (1967), mở cuộc Tổng tấn công và nổi dậy Mậu Thân (1968), con đường phát triển cách mạng sau Hiệp định Paris (1973), nhận định thời cơ giải phóng miền Nam (1974).**

II.3

Kết quả, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm



Kết quả



Ý nghĩa lịch sử



Nguyên nhân thắng lợi

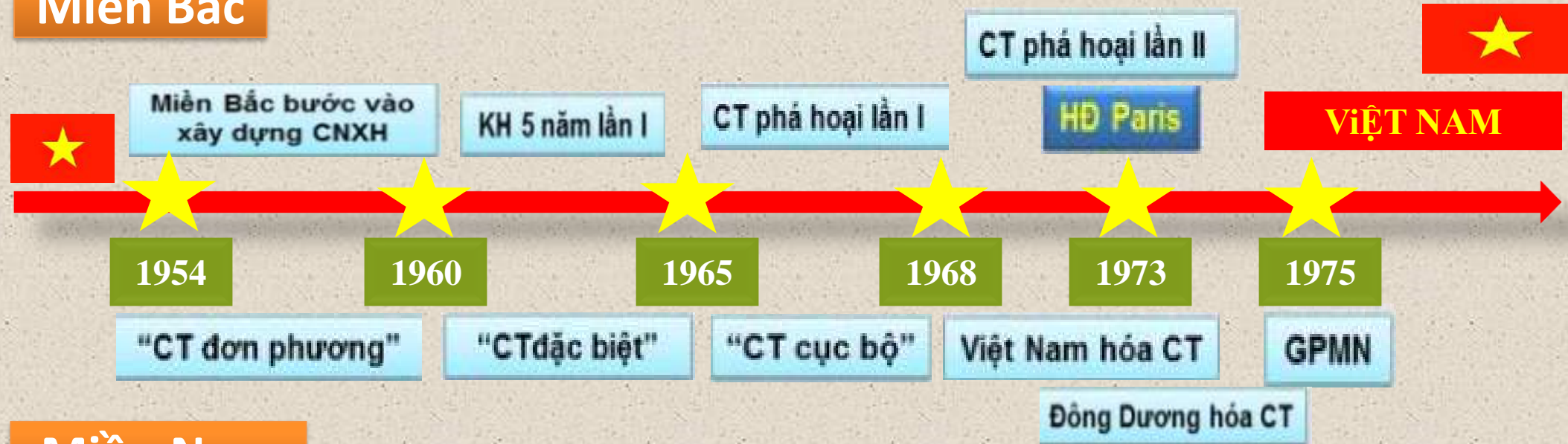


Kinh nghiệm lịch sử

KẾT QUẢ

- ❑ Chế độ xã hội chủ nghĩa bước đầu được hình thành
- ❑ Thanh tựu trong các lĩnh vực văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục, nông nghiệp, công nghiệp địa phương.
- ❑ Đánh bại chiến tranh phá hoại, hoàn thành sát sắn vai trò căn cứ địa của cách mạng cả nước và hậu phương lớn với chiến trường miền Nam

Miền Bắc



Miền Nam

- ❑ Lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ
- ❑ Góp phần vào thắng lợi trong Hiệp định Paris 1973
- ❑ Làm nguy quyền tan rã và đầu hàng không điều kiện
- ❑ Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc

Trong nước

- ❑ Quét sạch quân xâm lược ra khỏi bờ cõi, giải phóng miền Nam, đưa lại độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ cho đất nước, hoàn thành CMDTDC cả nước.
- ❑ Mở ra kỷ nguyên mới là cả nước hòa bình, thống nhất, cùng đi lên CNXH
- ❑ Để lại niềm tự hào sâu sắc và những kinh nghiệm dựng nước giữ nước quý báu
- ❑ Khẳng định tầm vóc dân tộc Việt Nam trên trường quốc tế



Ý NGHĨA LỊCH SỬ

Quốc tế

- ❑ Đập tan cuộc phản kích lớn nhất của CNĐQ vào CNXH và CMTG
- ❑ Làm phá sản các chiến lược chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, gây tổn thất to lớn và tác động sâu sắc đến nội tình nước Mỹ
- ❑ Góp phần làm suy yếu chủ nghĩa đế quốc, mở ra sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân mới
- ❑ Cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh vì mục tiêu độc lập dân tộc, dân chủ tự do và hòa bình phát triển của nhân dân thế giới.

Nguyên nhân thắng lợi



**Nhân dân và quân
đội cả nước**



**Sự lãnh đạo đúng
đắn của Đảng**



**Miền Bắc
xã hội chủ nghĩa**



**Tình đoàn kết chiến đấu của
nhân dân ba nước Việt Nam,
Lào, Cam-pu-chia**



**Sự ủng hộ, giúp đỡ nhiệt tình của
nhân dân tiến bộ trên toàn thế
giới, kể cả nhân dân tiến bộ Mỹ.**



Trân trọng cảm ơn!

